Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Thực hiện:
Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Đại úy CN Trần Mạnh Hà

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân **"Thư mục thông báo tài liệu mới"** số 1 - 2016.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, luận văn và tư liệu mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI
83 Lý Nam Đế - Hà Nội
Điện thoại: 043.8230771 - 069.554556
FAX: 043.8235130
Website: http://thuvienquandoi.vn
Email: Thuvienquandoi@mail.bqp
Tvqd@tttt.bqp.vn

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI số 1/2016 giới thiệu 307 tài liệu, bằng hai ngôn ngữ Việt và Pháp, trong đó có 262 tài liệu tiếng Việt và 45 tài liệu tiếng Pháp. Nội dung bao gồm nhiều môn ngành tri thức, có thể phân chia theo các nhóm ngành như sau:

- Tổng loại: 2 tài liệu
- Triết học – Tâm lí học : 12 tài liệu
- Chủ nghĩa vô thần – tôn giáo : 4 tài liệu
- Chủ nghĩa Mác - Lênin: 21 tài liệu
- Quân sự: 106 tài liệu
- Các khoa học tổng hợp, khoa học xã hội, chính trị: 80 tài liệu.
- Khoa học tự nhiên, toán học, y tế, kĩ thuật : 2 tài liệu
- Văn hóa, văn học, nghệ thuật, sách thiếu nhi: 66 tài liệu
- Lịch sử, địa lý: 14 tài liệu

PHẦN I: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001 – Khoa học nói chung

001. Khoa học và phát triển. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm
Q.1 - 210tr.
001(T)/T 23462

Q.2 - 224tr.
001(T)/T 23463

02 – Thư viện học

002. Thư viện Việt Nam hội nhập và phát triển. - H. : Đại học Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh, 2006. - 174tr. ; 29cm
021(V)/T 23481

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LÔGÍC HỌC

1DL – Chủ nghĩa duy vật lịch sử

003. Chủ nghĩa xã hội những vấn đề mới (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 166tr. ; 29cm
1DL.9/T 23472

1T – Lịch sử triết học và xã hội học

004. Các nữ triết gia trong lịch sử nhân loại */ Phan Quang Định biên dịch.* - H. : Hồng Đức, 2015. - 342tr. ; 21cm
1T(092)/M 160934/M 160935

005. Lịch sử triết học phương Đông */ Doãn Chính chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 1367tr. ; 24cm
1T1.1/V 14752/V 14753

006. Sự an ủi của triết học */ Alain De Botton; Ngô Thu Hương dịch.* - H. : Thế giới, 2015. - 333tr. ; 21cm
1T/M 160807/M 160808/M 160809

007. Triết học những vấn đề mới. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014; 29cm
Q.2 - 233tr.
1T/T 23426

Q.1 - 238tr.
1T/T 23425

15 – Tâm lí học

008. Bạn chỉ sống có một lần. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 121tr. ; 21cm
158+386/M 160684/M 160685

009. Bình thản và tiếp tục vui sống */ Mark A. Reinecke; Võ Hồng Sa dịch.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 170tr. ; 21cm
152/M 160676/M 160677

010. Khả năng cải thiện nghịch cảnh */ Nassim Nicholas Taleb; Trần Thị Kim Chi dịch.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 631tr. ; 23cm
15/M 160736/M 160737

011. Lật mặt đàn ông qua cung hoàng đạo */ Adèle Lang, Susi Rajah; Ng.dịch: Lan Hương, Tuệ Anh.* - H. : Thế giới, 2015. - 171tr. ; 21cm
156.3/M 160901/M 160902/M 160903

012. Luật hấp dẫn */ Esther, Jerry Hicks; Đức Tĩnh dịch.* - H. : Thế giới, 2015. - 291tr. ; 21cm
15/M 160859/M 160860/M 160861

013. Nói luôn cho nó vuông */ Steve Harvey; Trần Mạnh Hà dịch.* - H. : Thế giới, 2015. - 301tr. ; 21cm
158/M 160801/M 160802/M 160803

014. Tự tin để thành công. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 161tr. ; 21cm
158/M 160/MP 26183/MP 26184

2 – CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

21 – Chủ nghĩa Mác – Lênin bàn về tôn giáo

015. Tôn giáo một số vấn đề mới (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2010. - 207tr. ; 29cm
212/T 23471

29 – Lịch sử tôn giáo

016. Hai mươi mùa An cư */ Thích Trí Quảng.* - H. : Hồng Đức, 2015. ; 21cm
Q.1A : Từ năm 1995-2002 - 542tr.
293/M 160828/M 160829

Q.1B : Từ năm 2003-2005 - 480tr.
293/M 160830/M 160831

Q.2A : Từ năm 2006-2010 - 502tr.

293/M 160832/M 160833

Q.2B : Từ năm 2011-2014 - 420tr.
293/M 160834/M 160835

017. Thiền đạo */ Alan Watts; Hà Phi Nhi dịch.* - H. : Thế giới, 2015. - 322tr. ; 21cm
293/M 160904/M 160905/M 160906

018. Tìm hiểu tôn giáo ở Việt Nam (hỏi và đáp) */ Đặng Văn Hường chủ biên, Trịnh Văn Hiền.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 207tr. ; 21cm
29(V)/76276/76277

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

019. 10 năm cuối đời của Mao Trạch Đông */ Biên dịch: Nguyễn Viết Dân, Phan Thu Liên Hương, Nguyễn Viết Hùng.* - H. : Thời đại, 2012. - 403tr. ; 21cm.
3KN(414)(092)/M 160836/M 160837

020. 10 năm cuối đời của Mao Trạch Đông */ Trần Trường Giang, Triệu Quế Lai; Biên dịch: Nguyễn Viết Dân, Phan Thu Liên Hương,....* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 403tr. ; 21cm
3KN(414)(092)/76400/76401

021. Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác hậu cần quân đội (1945 - 1969) */ Đoàn Quyết Thắng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 187tr. ; 21cm
3K5H6+355(V)6/LC 13159/LC 13160/76371/76372

022. Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đầu đổi mới đất nước (1986 - 2001) */ Nguyễn Hữu Luận.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 219tr. ; 21cm
3KV5/76377/76378/LC 13250/LC 13251

023. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng cho đào tạo đại học hệ dân sự */ Vũ Văn Lương chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 203tr. ; 27cm
3K5H6(075)/LCV 1546

024. Hồ Chí Minh - Người dẫn dắt dân tộc Việt Nam từ đêm nô lệ đến mùa thu độc lập 1945 */ Vũ Như Khôi chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 234tr. ; 21cm
3K5H6/LC 13254/LC 13255

025. Hồ Chí Minh - Tìm đường, mở đường, dẫn đường, thiết kế tương lai */ Bùi Đình Phong.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 406tr. ; 21cm
3K5H6/76392/76393

026. Một số giải pháp nâng cao khả năng phòng ngừa vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên: Sách chuyên khảo */ Hoàng Văn Trà, Nguyễn Mạnh Hùng, Đào Thị Thu Hồng.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 223tr. ; 21cm

3KV3/76409/76410

027. Một số vấn đề về công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay */ Nguyễn Thế Trung.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 215tr. ; 19cm

3KV4/76383

028. Nguyễn Lương Bằng - Tiểu sử. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 363tr. ; 21cm

3KV1(092)/76406

029. Nguyễn Văn Linh - Hành trình cùng lịch sử. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 396tr. ; 24cm

3KV1(092)/M 160731/M 160732

030. Sự chuyển biến của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở Nghệ Tĩnh trong 30 năm đầu thế kỷ 20: Luận án phó tiến sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Đảng: 5.03.16 */ Đinh Trần Dương.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 1996. - 161tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KV1/LAV 7881

031. Sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới: Kỷ yếu hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 566tr. ; 22cm

3K+3K5H6/76303/76304

032. Trong sâu lắng tình dân: Bút ký, ghi chép */ Nguyễn Hồng Hải.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 259tr. ; 21cm

3K5+V24/LC 13258/LC 13259

033. Tư tưởng nhân văn quân sự Hồ Chí Minh. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2015. - 248tr. ; 29cm

3K5H6/T 23485

034. Văn kiện đại hội đại biểu đảng bộ quận 6 lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 - 2020. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 19cm

3KV(060)/LC 13297/LC 13298

035. Văn kiện Đảng toàn tập */ Hoàng Quốc Tuấn chủ biên.* - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 825tr. ; 22cm

ĐTTS ghi: Đảng cộng sản Việt Nam

T.55 : 1996

3KV(060)/76242/76243

036. Văn kiện Đảng toàn tập */ Trần Minh Hoàng chủ biên.* - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 685tr. ; 22cm

ĐTTS ghi: Đảng cộng sản Việt Nam

T.56 : 1997

3KV(060)/76244/76245

***037. Văn kiện Đảng toàn tập** / Đinh Hữu Long chủ biên.* - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 641tr. ; 22cm

ĐTTS ghi: Đảng cộng sản Việt Nam

T.57 : 1998

3KV(060)/76246/76247

***038. Văn kiện Đảng toàn tập** / Vũ Hồng Mây chủ biên.* - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 671tr. ; 22cm

ĐTTS ghi: Đảng cộng sản Việt Nam

T.58 : 1999

3KV(060)/76248/76249

***039. Văn kiện Đảng toàn tập** / Phạm Thị Nhàn chủ biên.* - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 325tr. ; 22cm

ĐTTS ghi: Đảng cộng sản Việt Nam

T.59 : 2000

3KV(060)/76250/76251

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

30 – Các khoa học xã hội

040. Các vấn đề của xã hội hiện đại và các mô hình phát triển xã hội (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. ; 29cm

Q.1 - 164tr.

30/T 23464

Q.2 - 187tr.

30/T 23465

041. Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập: Sách chuyên khảo */ Chủ biên: Phạm Minh Hạc, Thái Duy Tiên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 279tr. ; 21cm

301(V)/76384/76385

042. Luận về biếu tặng: Hình thức và lý do của sự trao đổi trong các xã hội cổ sơ */ Marcel Mauss; Nguyễn Tùng dịch.* - Tái bản lần thứ 2. - H. : Tri thức, 2015. - 491tr. ; 20cm

301/M 160/MP 26195/MP 26196

043. Trung Quốc (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. ; 29cm

Q.1 : Người Trung Quốc viết về các vấn đề của Trung Quốc - 260tr.

301(N414)/T 23427

Q.2 : Trung Quốc qua nhận xét, đánh giá của các nhà khoa học nước ngoài - 195tr.

301(N414)/T 23428

Q.3 : Trung Quốc qua nhận xét, đánh giá của các nhà khoa học nước ngoài - 215tr.
301(N414)/T 23429

Q.4 : Trung Quốc qua nhận xét, đánh giá của các nhà khoa học nước ngoài - 218tr.
301(N414)/T 23430

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

044. Về vấn đề con người, di dân, nhập cư trong xã hội hiện đại. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. ; 29cm
Q.1 - 282tr.
312/T 23458

Q.2 - 280tr.
312/T 23459

045. Le France en chiffres: De 1870 à nos jours. - Paris : Perrin, 2015. - 667p. ; 24cm
31(N522)/FV 3626

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

046. Các vấn đề về dân chủ, nhân quyền và công bằng xã hội. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm
Q.1 - 137tr.
32/T 23445

Q.2 - 178tr.
32/T 23446

047. Châu Á - Thái Bình Dương (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2011. ; 29cm
Q.1 : Những vấn đề nổi trội - 142tr.
32(N4)/T 23441

Q.2 : Những vấn đề nổi trội - 164tr.
32(N4)/T 23442

Q.3 : Sự hiện diện của Mỹ, Nga - 134tr.
32(N4)/T 23443

Q.4 : Những mối quan hệ trong khu vực - 207tr.
32(N4)/T 23444

048. Khoa học chính trị một số vấn đề lý luận và thực tiễn. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2011. ; 29cm

Q.1 - 198tr.
32/T 23433

Q.2 - 171tr.
32/T 23434

049. Hướng về phía đông - Một chiến lược lớn của Ấn Độ: Sách tham khảo */ Nguyễn Trường Sơn.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 248tr. ; 21cm
32(N461)/76388/76389

050. Liên bang Nga (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 183tr. ; 29cm
Q.2 : Những mối quan hệ quốc tế
32(N519.1)/T 23457

051. Một số vấn đề của các nước Châu Âu và Liên minh Châu Âu. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 183tr. ; 29cm
32(N5)/T 23474

052. Một số vấn đề của giới Elit, người lãnh đạo, người quản lý (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 217tr. ; 29cm
32/T 23468

053. Một số vấn đề mới trong quan hệ dân tộc và chính sách dân tộc ở nước ta hiện nay: Sách tham khảo */ Phan Văn Hùng chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 351tr. ; 21cm
32(V)5/76394/76395

054. Một số vấn đề về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ xa trong tình hình mới: Sách chuyên khảo */ Nguyễn Văn Quang chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 21cm
32(V)3/LC 13214/76375/76376

055. Những vấn đề của các nước lớn và các khu vực trên thế giới. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2011. ; 29cm
Q.1 - 206tr.
32(T)/T 23460

Q.2 - 172tr.
32(T)/T 23461

056. Nước Mỹ (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm
Q.1 : Những vấn đề trong nước - 159tr.
32(N711)/T 23453

Q.2 : Những vấn đề mới, những mối quan hệ và những liên quan - 227tr.
32(N711)/T 23454

Q.3 : Những vấn đề mới, những mối quan hệ và những liên quan - 248tr.
32(N711)/T 23455

057. Sự kiện và đối thoại */ Hoàng Tiến, Trịnh Dũng, Bích Trang.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 279tr. ; 21cm
32(V)/LC 13256/LC 13257

058. Sự trỗi dậy của sức mạnh mềm Trung Quốc và một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 */ Nguyễn Thị Thu Phương; Chử Bích Thu.* - H. : Viện nghiên cứu Trung Quốc, 2012. - 202tr. ; 29cm
32(N414)/T 23482

059. Thế hệ lãnh đạo thứ năm của Trung Quốc - Những điều chỉnh chính sách với Mỹ và các tác động tới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương: Sách tham khảo nội bộ */ Nguyễn Thái Yên Hương chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 350 ; 21cm
32(N414)/76407

060. Trật tự thế giới - hợp tác quốc tế và những mối quan hệ quốc tế. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. ; 29cm
Q.1 - 226tr.
327/T 23447

Q.2 - 218tr.
327/T 23448

061. Trung Quốc nhìn từ nhiều phía. - H. : Tri thức, 2015. - 538tr. ; 24cm
32(N414)/M 160752/M 160753

062. US pivot strategy toward the asia-pacific and its impacts on regional security architecture: Master's thesis: international relations: 60.31.02.06 */ Nguyen Thi Ngoc Ha.* - H. : Học viện Ngoại giao, 2013. - 90tr. ; 30cm
Phục vụ hạn chế
32(N711)/LAV 7885

063. Về chủ nghĩa tư bản những vấn đề mới (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 152tr. ; 29cm
32(T)2/T 23473

064. Về quân sự, an ninh quốc phòng, tranh chấp quốc tế, chiến tranh, khủng bố và chống khủng bố. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2010. ; 29cm
Q.1 - 185tr.
327.03/T 23435

Q.2 - 167tr.
327.03/T 23436

Q.3 - 193tr.
327.03/T 23437

065. "Quelle hostoire!" : Ségolène Royal et Francois Hollande */ Degois, Francoise.* - Paris : Plon, 2014. - 301p. ; 22cm
32(N522)+N(522)4/FV 3635

066. Carnet secret de Francois Hollande: pour sauver la France. - Paris : First éd., 2015. - 336p. ; 18cm
32(N522)/F 8484

067. Dans les coulisses de la diplomatie Francaise: de sarkozy à Hollande */ Panon, Xavier.* - Paris : L' Archipel, 2015. - 474p. ; 24cm
32(N522)+327/FV 3632

068. De Gaulle: La passion de la France */ Chantal Morelle.* - Paris : Armand Colin, 2015. - 287p. ; 24cm
32(N522)(092)+9(N522)(092)/FV 3623

069. Dossier diplomatique: Roman */ Frédéric Monneyron.* - Paris : Michel De Maule, 2014. - 129p. ; 22cm
327+N(522)4/F 8481

070. Francois Hollande ou la force de gentil */ Marie-Ève Malonines.* - Paris : JC Lattès, 2012. - 195p. ; 21cm
32(N522)(092)/F 8494

071. Francois Hollande, l' inattendu */ Michel Richard.* - Paris : L' Archipel, 2011. - 271p. ; 23cm
32(N522)/FV 3634

072. Francois Hollande: de A à Z */ Laurent Pfaadt.* - [S.l.] : City, 2012. - 255p. ; 23cm
32(N522)(092)/FV 3630

073. Francois Hollande: de la corrèze à l' Elysée */ Christine Pouget, Corinne Delpuech.* - Paris : L' Archipel, 2012. - 307p. ; 23cm
32(N522)(092)+9(N522)(092)/F 8482

074. Francois Hollande: itinéraire secret */ Serge Raffy.* - Villeneuve-d' Ascq : Fayard, 2011. - 402p. ; 22cm
32(N522)(092)/F 8493

075. Histoire economie & société: époques moderne et contemporaine No.2. - Paris : Armand Colin, 2014. - 128p. ; 24cm
327/FV 3622

076 La diplomatie au défi des religions: tensions, guerres, médiation. - Paris : Odile Jacob, 2014. - 360p. ; 24cm

327/FV 3637

077. La France au défi / *Hubert Védrine.* - [S.l.] : Pluriel, 2015. - 174p. ; 18cm

32(N522)/F 8491

078. La France est prête - Nouse avons déjà changé */ Rivaton Robin.* - Paris : Les Belles lettres, 2015. - 177p. ; 24cm

32(N522)/FV 3633

079. La France Rèconciliée */ Jean-Christophe Fromantin.* - Paris : L' Archipel, 2014. - 236p. ; 22cm

32(N522)/FV 3636

080. Le fantôme de l's élysée: visite imprompture de Baron Necker à Francois Hollande */ Philippe Dessertine.* - Paris : Albin Michel, 2015. - 228p. ; 21cm

32(N522)/F 8485

081. Le livre noir de nucléaire militaire */ Jacques Villain.* - [S.l.] : Fayard, 2014. - 396p. ; 25cm

327.03+355/F 8498

082. Le Président: Francois Hollande, itinéraire secret */ Serge Raffy.* - [S.l.] : Pluriel, 2012. - 472p. ; 18cm

32(N522)(092)/F 8495

083. Maroc - Afrique: ils ont trahi le roi - 15 ans de diplomatic écônmique trempés dans une coupe des nations */ Guy Gweth.* - Paris : BoD, 2015. - 151p. ; 22cm

32(N615)89+327/F 8480

084. Pakistan's nuclear policy: a minimum credible deterrence */ Zafar Khan.* - London : Routledge, 2015. - 178p. ; 25cm

327.03/AV 11817

085. Panorama des Présidents de la République */ Jean-Paul Viart.* - Paris : Larousse, 2013. - 255p. ; 19cm

32(N522)(092)+9(N522)(092)/F 8492

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

086. Cộng đồng kinh tế Asean (AEC) - Bối cảnh và kinh nghiệm quốc tế: Sách chuyên khảo */ Chủ biên: Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Anh Thu.* - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 256tr. ; 24cm

33(T)02/M 160759/M 160760

087. Kinh tế Châu Phi - cải cách, tăng trưởng, hội nhập và hợp tác với Việt Nam: Sách tham khảo */ Đỗ Đức Hiệp.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 243tr. ; 21cm

33(N65)/76405

088. Kinh tế thế giới những vấn đề chung. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. - 164tr. ; 29cm

Q.1

33(T)/T 23451

089. Kinh tế thế giới những vấn đề chung. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 196tr. ; 29cm

Q.2

33(T)/T 23452

090. Những vấn đề cấp bách trong vận dụng, phát triển lý luận về hình thái kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay: Sách chuyên khảo */ Chủ biên: Nguyễn Quốc Phẩm, Nguyễn Chí Dũng.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 403tr. ; 21cm

33.04+335.2/76396/76397

091. Những vấn đề toàn cầu, xu thế toàn cầu và toàn cầu hoá. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. ; 29cm

Q.1 - 219tr.

33(T)/T 23449

Q.2 - 226tr.

33(T)/T 23450

092. Phát triển bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh mới của toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu: Sách chuyên khảo */ Chủ biên: Ngô Thắng Lợi, Vũ Thành Hưởng.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 411tr. ; 21cm

335.2/76408

093. Tác động của xuất khẩu hàng hoá tới tăng trưởng kinh tế Việt Nam */ Nguyễn Thị Thu Thuỷ.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 207tr. ; 21cm

339.56/76390/76391

094. Tìm hiểu về môi trường và động cơ làm việc trong khu vực công */ Nguyễn Thị Vân Hương chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 149tr. ; 21cm

331/76398/76399

095. Vai trò kinh tế của Nhà nước sau khủng hoảng tài chính toàn cầu ở các nước Đông Á */ Nguyễn Thanh Đức chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 219tr. ; 21cm

33/76402/76403

096. La France: mutations des systèmes productifs */ Francois Bost.* - Paris : Armand Colin, 2015. - 253p. ; 24cm

33(N522)/FV 3625

34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

097. Bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trong xét xử hình sự: Sách chuyên khảo */ Hoàng Hùng Hải.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 210tr. ; 21cm

34(V)5/76270/76271

098. Cẩm nang công tác quản lý dành cho hiệu trưởng trường học. - H. : Lao động, 2015. - 435tr. ; 28cm

34(V)15/M 160780/M 160781

099. Dấu ấn lịch sử của Việt Nam trên biển Đông. - H. : Hồng Đức, 2015. - 399tr. ; 27cm

341.15+9(V)/M 160772/M 160773

100. Hỏi - đáp chế độ tài sản của vợ chồng trong quan hệ hôn nhân và gia đình */ Tiêu Phương Thuý, Nguyễn Thị Ly.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 186tr. ; 21cm

34(V)7/76411/76412

101. Hỏi - đáp pháp luật về thuế thu nhập cá nhân */ Tiêu Phương Thuý, Nguyễn Thị Ly.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 115tr. ; 19cm

34(V)82/76417/76418

102. Hướng dẫn giải quyết về kỷ luật lao động, tranh chấp lao động theo bộ luật lao động năm 2012 */ Nguyễn Thị Tuyết Vân chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 103tr. ; 19cm

34(V)9/76413/76414

103. Hướng dẫn giải quyết về quan hệ việc làm, đào tạo nghề, hợp đồng lao động theo bộ luật lao động năm 2012. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 155tr. ; 19cm

34(V)9/76423/76424

104. Luật Bảo hiểm xã hội (Áp dụng từ ngày 01-01-2016) và hướng dẫn mới nhất về bảo hiểm thất nghiệp, chế độ chi trả bảo hiểm. - H. : Lao động, 2015. - 439tr. ; 27cm

34(V)96/V 14724/V 14725

105. Luật doanh nghiệp Việt Nam: Tình huống - dẫn giải - bình luận */ Phạm Hoài Huấn chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 419tr. ; 21cm

34(V)2/76386/76387

106. Luật giáo dục quốc phòng và an ninh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 34tr. ; 21cm

34(V)/LC 13271/LC 13272

107. Một số vấn đề của nhà nước, chính phủ và thể chế (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm

Q.1 - 199tr.

34/T 23466

Q.2 - 233tr.
34/T 23467

108. Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 89tr. ; 19cm
34(V)/76425/76426

109. Nghị quyết về việc thực hiện chính sách hưởng bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 11tr. ; 19cm
34(V)96/76415/76416

110. Những nội dung quy định về tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 175tr. ; 19cm
34(V)12/76353/76354

111. Quyền sống và hình phạt tử hình: Sách tham khảo */ Chủ biên: Đào Trí Úc, Vũ Công Giao, Trương Thị Hồng Hà.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 298tr. ; 21cm
34(V)5/76427/76428

112. Tìm hiểu các quy định pháp luật về bán hàng qua mạng Internet */ Trần Thị Minh.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 86tr. ; 19cm
34(V)/76421/76422

113. Tư duy pháp lý của luật sư */ Nguyễn Ngọc Bích.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 442tr. ; 23cm
34(V)617/M 160721/M 160722

37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm

114. Để cho mẹ nắm tay con: Tâm lí giáo dục. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 211tr. ; 20cm
371.015/M 160709/M 160710

115. Những vấn đề mới về giáo dục và đào tạo của các nước trên thế giới. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm
Q.1 - 171tr.
37(T)/T 23431

Q.2 - 195tr.
37(T)/T 23432

38 – Văn hóa. Văn hóa học

116. Bản sắc văn hoá Việt Nam - Nền tảng của những chiến thắng quân sự. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 211tr. ; 21cm
380+355(V)/LC 13179/LC 13180/76363/76364

117. Bạo hành ở nữ giới - Số phận và những ước mơ */ Trâm Anh sưu tầm tuyển chọn.* - H. : Hồng Đức, 2015. - 426tr. ; 27cm

386.3/M 160776/M 160777

118. Những vấn đề mới của văn minh, văn hoá và văn học nghệ thuật. - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. ; 29cm

Q.1 - 238tr.

38/T 23438

Q.2 - 270tr.

38/T 23439

Q.3 - 164tr.

38/T 23440

39 – Công tác văn hóa quần chúng

119. Bảo tàng Trung Quốc */ Lê Tiên Diệu, La Triết Văn; Ng.dịch: Trương Gia Quyền, Trương Phan Châu Tâm.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 210tr. ; 23cm

392.42/M 160767/M 160768

355 - QUÂN SỰ

355.01 – Học thuyết về chiến tranh và quân đội...

120. La guerre totale */ Erich Ludendorff.* - Paris : Perrin, 2010. - 219p. ; 18cm

355.01/F 8490

355.03 – Nghệ thuật quân sự

121. Tình báo quốc phòng Việt Nam - 70 năm xây dựng, chiến đấu và phát triển (25.10.1945 - 25.10.2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 259tr. ; 24cm

355.03/LCV 1542/LCV 1543

122. Từ cây giáo đến khẩu súng */ Dương Xuân Đống.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 231tr. ; 21cm.

T.7

355.03/LC 13264/LC 13265

355(V) – Các LLVT Việt Nam

123. Bách khoa toàn thư quân sự Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 1161tr. ; 30cm

Q.1 : Lịch sử quân sự

355(V)(03)/V 14754/V 14755

124. Bản sắc văn hoá quân sự Việt Nam: Sách chuyên khảo */ Dương Quốc Dũng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 164tr. ; 21cm

355(V)+380/76290/76291

125. Bộ đội Cụ Hồ - giá trị văn hoá Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm

355(V)+380/76379/76380/LC 13247

126. Bộ đội Tăng thiết giáp - Quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 252tr. ; 30cm

355(V)722/V 14738/V 14739/LCV 1548

127. Kỷ yếu Đại hội thi đua quyết thắng toàn quân lần thứ IX */ Nguyễn Phương Diện chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 335tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)/76299/76300

128. Lịch sử Bộ đội Thông tin liên lạc (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 991tr. ; 24cm

355(V)726/V 14750/V 14751/LCV 1549

129. Lịch sử Lữ đoàn công binh 131 Hải quân (1975 - 2015) */ Lê Quang Bình chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 238tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/LC 13236

130. Lịch sử Lữ đoàn Công binh 299 Đoàn Công binh Tân Trào (1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 318tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/76256/76257

131. Lịch sử Lữ đoàn Thông tin 26 (1965 - 2015) */ Chủ biên: Nghiêm Đình Tích, Dương Chí Hùng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 470tr. ; 21cm

355(V)726/76262/76263

132. Lịch sử Nhà máy A42 Cục Kỹ thuật Phòng không - không quân (1975 - 2015) */ Biên soạn: Nguyễn Ngọc Hưng, Phạm Văn Cấp. Quách Như Thành.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 382tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/76272/76273

133. Lịch sử Nhà máy X55 Hải quân (1975 - 2015) */ Nguyễn Ngọc Hải chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 218tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)756/LC 13238

134. Lịch sử Pháo binh Quân khu 7 (1945 - 2015) */ Hồ Sơn Đài chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 409tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)723/LC 13215/LC 13216

135. Lịch sử Sư đoàn Không quân 372 (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 443tr. ; 21cm

Lưu hành nọi bộ

355(V)74/LC 13234/LC 13235

136. Lịch sử Trung đoàn Không quân 923 (1965 - 2015) */ Nguyễn Ngọc Hải chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 455tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/76264/76265

137. Lịch sử Trung đoàn Không quân 937 (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 427tr. ; 21cm

Lưu hành nọi bộ

355(V)74/LC 13237

138. Lịch sử Trung đoàn Tên lửa 285 (1965 - 2015) */ Phạm Văn Cấp chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 339tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/76317/76318

139. Lịch sử Vùng 1 Hải quân (1975 - 2015) */ Nguyễn Văn Đấu chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 307tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/LC 13218

140. Lịch sử Vùng 3 Hải quân (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 367tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/LC 13219

141. Lịch sử Vùng 4 Hải quân (1975 - 2015) */ Lê Hữu Thịnh chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 387tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/76325/76326

142. Lịch sử Vùng 5 Hải quân (1975 - 2015) */ Lâm Bá Khanh chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 385tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/LC 13220

143. Lữ đoàn xe tăng 203 - Biên niên sự kiện (1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 467tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)722/76296/76297

144. Một số vấn đề về sử dụng lực lượng tác chiến phòng thủ chiến lược trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc */ Nguyễn Văn Thân.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 130tr. ; 21cm
355(V)/76282/76283

145. Một số vấn đề về tổ chức và thực hành vượt sông của Trung đoàn Bộ binh trong chiến đấu tiến công ở địa hình trung du: Sách chuyên khảo */ Hoàng Kỳ Lân.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 166tr. ; 21cm
355(V)721/76284/76285

146. Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của quân nhân ở đơn vị cơ sở quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay */ Đỗ Mạnh Hoà.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2014. - 134tr. ; 29cm
355(V)/T 23477

147. Nghiên cứu giải pháp thu hút tài năng phục vụ quân đội trong tình hình mới */ Nguyễn Văn Động.* - H. : Bộ Quốc phòng, 2014. - 218tr. ; 29cm
355(V)/T 23483

148. Những vấn đề lý luận và thực tiễn thu hút tài năng phục vụ quân đội nhân dân Việt Nam */ Nguyễn Văn Động.* - H. : Bộ Quốc phòng, 2013. - 472tr. ; 29cm
355(V)/T 23484

149. Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ chính trị trong đấu tranh phòng, chống các quan điểm thù địch, sai trái hiện nay */ Tô Xuân Sinh.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2015. - 144tr. ; 29cm
355(V)/T 23478

150. Sư đoàn Bộ binh 9 - 50 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành (1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 229tr. ; 23cm
355(V)721/LCV 1538/LCV 1539

151. Tổ chức, xây dựng lực lượng Việt nam tham gia các hoạt động gìn giữ hoà bình Liên Hợp quốc: Sách tham khảo */ Nguyễn Hồng Quân chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 190tr. ; 21cm
355(V)/LC 13245/LC 13246

152. Tổng kết hoạt động tác chiến của Trung đoàn Pháo binh 368 trong chiến dịch Trị - Thiên năm 1972 */ Nguyễn Văn Vịnh chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 135tr. ; 19cm
355(V)723/76288/76289

355(V)(09) – Lịch sử LLVT cách mạng Việt Nam

153. 55 năm xây dựng và phát triển Viện Hoá học - phát triển: Biên niên sự kiện (1960 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 640tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13217

154. 70 năm Công nghiệp Quốc phòng Việt Nam (15/9/1945 - 15/9/2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 196tr. ; 24cm
355(V)(09)/V 14742/V 14743/LCV 1544

155. 70 năm Văn phòng đảng uỷ - Bộ tư lệnh Quân khu 4: Biên niên sự kiện (1945 - 2015) */ Nguyễn Hữu Bộ chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 499tr. ; 22cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13221

156. Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam - Truyền thống hào hùng, chiến thắng vẻ vang (7.9.1945 - 7.9.2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 795tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13189/LC 13190/76337/76338

157. Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam: Chặng đường xây dựng - chiến đấu và trưởng thành (7.9.1945 - 7.9.2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 445tr. ; 30cm
355(V)(09)/LCV 1547

158. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên In Quân đội 2 - 40 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 25cm
355(V)(09)/V 14740/V 14741/LCV 1540/LCV 1541

159. Cục Nhà trường - Biên niên sự kiện (1955 - 2015) */ Lê Thanh Sơn chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 639tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13232/LC 13233

160. Đoàn Nghi lễ Quân đội - 70 năm xây dựng, phục vụ, chiến đấu và trưởng thành. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 50tr. ; 29cm
355(V)(09)/V 14736/V 14737

161. Lịch sử Bệnh viện Quân y 110 (1955 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 295tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355(V)6/76349/76350/LC 13228/LC 13229

162. Lịch sử Bệnh viện Quân y 91 (1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 211tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355(V)6/LC 13187/LC 13188/76355/76356

163. Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) */ Trần Quốc Tuấn chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 631tr. ; 22cm
Lưu hành nội bộ

355(V)(09)21/LC 13194/76335/76336

164. Lịch sử Cục Tác chiến (1945 - 2015) */ Nguyễn Quang Hà chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 610tr. ; 27cm

Lưu hàn nội bộ

355(V)(09)/V 14734/V 14735

165. Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Giồng Trôm (1945 - 2015) */ Biên soạn: Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Thấm.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 464tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/76339/76340

166. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Thiệu Hoá (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 399tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/76254/76255

167. Lịch sử lực lượng vũ trang Quận 5 (1945 - 2015) */ Nguyễn Minh Ngọc chủ biên; Phạm Công Chững biên soạn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 480tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/76327/76328

168. Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh An Giang (1975 - 2010). - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 321tr. ; 21cm

355(V)(09)/76404

169. Lịch sử ngành Bảo vệ an ninh Quân khu 1 (1950 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 308tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/76274/76275

170. Lịch sử Nhà máy X51 (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 453tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13239/LC 13240

171. Lịch sử Nhà xuất bản Quân đội nhân dân (1950 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 442tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13085/75830/76298

172. Lịch sử Quân khu 4 (1945 - 2015) */ Đặng Ích Chính chủ biên.* - Tái bản, bổ sung lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. ; 21cm

T.1 : Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) - 423tr.

355(V)(09)/LC 13222/LC 13223

T.2 : Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) - 622tr.

355(V)(09)/LC 13224/LC 13225

T.3 : Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc - 991tr.
355(V)(09)/LC 13226/LC 13227

173. Lịch sử quân sự huyện Khoái Châu (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 275tr. ; 24cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/V 14748/V 14749

174. Lịch sử quân sự huyện Mỹ Hào (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 578tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13193/76305/76306

175. Lịch sử tổ chức quân sự Việt Nam */ Dương Đình Lập Chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 602tr. ; 21cm
T.3 : 1930 – 1954
355(V)(09)/76309/76310

176. Lịch sử Toà án quân sự Việt Nam (1945 - 2015) */ Biên soạn: Nguyễn Gia Hoàn, Ngô Văn Thành.* - Tái bản và bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 631tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13195/76301/76302

177. Lịch sử Tổng công ty Ba Son - Biên niên sự kiện (1863 - 2015) */ Nguyễn Anh Đào chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 571tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13171/LC 13172/76311/76312

178. Lịch sử Trung đoàn 95 (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 676tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13192/76329/76330

179. Ngành cơ yếu quân đội - Biên niên sự kiện (5.1975 - 12.2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 399tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/76341/76342

180. Sự lãnh đạo của Đảng và nghệ thuật quân sự Việt Nam trong đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975) */ Nguyễn Hòa tuyển chọn, biên soạn.* - Thanh Hoá : Nxb.Thanh Hoá, 2015. - 414tr. ; 27cm
355(V)(09)22+3KV1.2/M 160778/M 160779/V 14722/V 14723

181. Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu (7.9.1945 - 7.9.2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 102tr. ; 19cm
355(V)(09)/76286/76287

182. Trận quyết chiến chiến lược trên bầu trời Hà Nội */ Nguyễn Văn Ninh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/76278/76279

183. Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (2005 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 439tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/76252/76253

355(V)(092) – Tiểu sử các anh hùng quân đội trong các LLVT Việt Nam

184. Các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy Quân khu 4 (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 223tr. ; 24cm

355(V)(092)/V 14744/V 14745

185. Danh nhân quân sự Việt Nam */ Trần Anh Tuấn chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 414tr. ; 21cm.

T.6

355(V)(092)/76361/76362/LC 13248/LC 13249

186. Tướng lĩnh và anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân quê hương Hà Nam (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 304tr. ; 24cm

355(V)(092)/V 14746/V 14747

355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam

187. Công tác chính trị - tư tưởng của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân từ năm 1950 đến 1954: Luận văn thạc sĩ lịch sử: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 60.22.56 */ Bùi Thị Bích Thuận.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2007. - 150tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7882

188. Công tác dân vận của quân đội ở vùng đồng bào theo đạo trên địa bàn miền Đông Nam bộ trong tình hình mới */ Đồng Ngọc Châu.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 252tr. ; 21cm

355(V)13/76367/76368

189. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị Binh chủng Thông tin liên lạc: Biên niên sự kiện (2000 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 474tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)726/76307/76308

190. Lịch sử đảng bộ Đoàn 969 (1969 - 2015) */ Vũ Tang Bồng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 339tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 13202/76321/76322

191. Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Đắk Nông (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 391tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/76258/76259

192. Lịch sử đảng bộ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (1945 - 2015) */ Nguyễn Anh Đào chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 463tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/LC 13209/76331/76332

193. Lịch sử đảng bộ Viện Khoa học và công nghệ quân sự (1960 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 751tr. ; 22cm

355(V)13+355(V)(09)/76333/76334/LC 13230/LC 13231

194. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng ở các viện nghiên cứu khoa học tròn quân đội hiện nay */ Bùi Quang Cường.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2014. - 156tr. ; 29cm

355(V)13/T 23475

195. Phát huy giá trị đạo đức quân nhân của thanh niên quân đội trong sự nghiệp Bảo vệ Tổ quốc hiện nay: Sách chuyên khảo */ Dương Quang Hiển.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 194tr. ; 21cm

355(V)13/LC 13167/LC 13168/76369/76370

196. Quân đội đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay: Sách chuyên khảo */ Dương Quốc Dũng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 234tr. ; 21cm

355(V)13/LC 13243/LC 13244

197. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị Tổng cục Kỹ thuật (1974 - 2010) */ Nguyễn Văn Cẩm chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 479tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/76345/76346

198. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong tuyên truyền biển, đảo và trong huấn luyện chiến đấu ở quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 */ Lê Quang Bình chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 452tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/76292/76293

355(V)135 – Công tác văn hóa, giáo dục, thể thao...

199. Giáo dục nghệ thuật cho bộ đội hiện nay qua ca khúc về Bộ đội Cụ Hồ: Sách chuyên khảo */ Đặng Mỹ Hạnh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 174tr. ; 21cm

355(V)135/76260/76261

200. Hướng dẫn giáo dục đồng nhóm phòng chống HIV/AIDS dành cho chiến sĩ mới trong quân đội. - In lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 71tr. ; 23cm.

355(V)135+616V.8/LCV 1550/LCV 1551

201. Phát triển nguồn nhân lực văn hoá nghệ thuật quân đội thời kỳ mới */ Nguyễn Đức Trịnh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 179tr. ; 21cm

355(V)135/76280/76281

355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của LLVT Việt Nam

202. Nghiên cứu giải pháp bồi dưỡng năng lực chủ trì về chính trị cho học viên đào tạo chính uỷ, chính trị viên trong nhà trường quân đội hiện nay */ Lưu Ngọc Khải.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2015. - 145tr. ; 29cm

355(V)5/T 23479

203. Nghiên cứu giải pháp khắc phục tệ nạn xã hội tác động vào nhà trường quân đội hiện nay */ Đặng Nam Điền.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2015. - 107tr. ; 29cm

355(V)5/T 23476

204. Nghiên cứu giải pháp tạo nguồn đào tạo giảng viên khoa học xã hội nhân văn trong quân đội hiện nay */ Trần Đình Tuấn.* - H. : Tổng cục Chính trị, 2015. - 166tr. ; 29cm

355(V)5/T 23480

205. Phát triển năng lực trí tuệ và phẩm chất đạo đức của học viên các trường Đại học quân sự hiện nay: Sách chuyên khảo */ Võ Văn Hải.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 178tr. ; 21cm

355(V)5/76268/76269

206. Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1955 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 286tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5/LCV 1552/LCV 1553

355(V)6 – Cơ quan hậu cần và cung cấp

207. Biên niên sự kiện lịch sử Cục doanh trại Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam (1955 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 1100tr. ; 22cm

355(V)6+355(V)(09)/76294/76295

355(N...) – Các LLVT nước ngoài

208. Hoa Kỳ với quá trình kiểm soát và cắt giảm vũ khí hạt nhân trong thời kỳ chiến tranh lạnh (1945-1991): Luận án tiến sĩ lịch sử: Lịch sử thế giới cận đại và hiện đại: 62.22.50.05 */ Nguyễn Thị Thanh Thuỷ.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2006. - 209tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế
355(N711)03+327.03/LAV 7883

209. Quân đội Hàn Quốc trong cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam giai đoạn 1964-1973: Luận văn thạc sĩ sử học: Lịch sử thế giới: 5.08.01 */ Lê Đức Hạnh.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2004. - 124tr. ; 30cm
Phục vụ hạn chế
355(N412.1)+355(V)(09)22/LAV 7884

210. Encyclopedia of U.S. intelligence */ Gregory Moore.* - London : CRC Press, 2015. ; 25cm
Vol. 1 - 500p.
355(N711)03(03)/AV 11818

Vol. 2 - 456p.
355(N711)03(03)/AV 11819

211. Expérience combattante - XIXe - XXI siècles. - Paris : Riveneuve éd., 2015. - 349p. ; 24cm
T.4 : L' expérience traumatique
355/FV 3638

212. Géographie militaire et géostratégie: Enjeux et crises du monde contemporain / *Philippe Boulanger.* - 2e édi.. - Paris : Armand Colin, 2015. - 316p. ; 24cm
355/FV 3627

213. Histoire de la guerre: Du néolithique à la guerre du Golfe */ John Keegan.* - Paris : Perrin, 2014. - 629p. ; 21cm
355(09)/F 8497

214. La condition militaire */ Jean-Philippe Wirth.* - Paris : Dalloz, 2015. - 292p. ; 12cm
355(N522)/F 8489

215. Les Bataille qui ont changé l' histoire */ Arnaud Blin.* - Paris : Perrin, 2014. - 397p. ; 24cm
355/FV 3629

216. Les secrets d' un leader: Dans les coulisses de la patrouille de France */ Cedric Tranchon, Yorik de Guichen.* - Paris : Robert Laffont, 2014. - 167p. ; 21cm
355(N522)74/F 8488

217. Les secrets de la Légion étrangère: histoire et grands fáit d' armes de 1831 à 1962. - Paris : Chêne, 2014. - 128p. ; 30cm
355(N522)(09)/FV 3640

218. Military history of the modern Middle East: critical concepts in military, strategic and security studies */ Ed.: Barry Rubin,.* - London : Routledge, 2015. ; 25cm

Vol. 1 : Formation of the modern Middle East, 1900-1950 - 169p.
355(N47)(09)/AV 11820

Vol. 2 : The nationalist era, 1956-1967 - 435p.
355(N47)(09)/AV 11821

Vol. 3 : Conventional and sectarian conflicts, 1973-1991 - 357p.
355(N47)(09)/AV 11822

Vol. 4 : The Islamist era, 1979-2013 - 459p.
355(N47)(09)/AV 11823

219. Photos de guerre: L' AFP au cceur des conflits */ Yves Gacon.* - Paris : Armand Colin, 2014. - 143p. ; 28cm
355/FV 3639

355(T) – Các LLVT thế giới

220. Quân sự thế giới - Góc nhìn của một quân nhân: Sách tham khảo */ Vũ Văn Khanh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm
T.2
355(T)/LC 13260/LC 13261

221. Grandeur et misère de L' armée rouge: Témoignages inédits 1941-1945 */ Jean Lopez.* - Paris : Perrin, 2015. - 390p. ; 18cm
355(T)72+355(X)+355(N519.1)/F 8483

222. Les Blessés psychiques de la Grande Guerre */ Louis Crocq.* - Paris : Odile Jacob, 2014. - 192p. ; 22cm
355(T)71/F 8487

355.721 – Bộ đội bộ binh

223. Tài liệu huấn luyện cối 60mm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 138tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355.721/LC 13283/LC 13284

224. Tài liệu huấn luyện súng AGS-17. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 146tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355.721/LC 13279/LC 13280

355.722 – Bộ đội thiết giáp

225. Tài liệu huấn luyện súng B41. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 138tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355.722/LC 13281/LC 13282

355.75 – Bộ đội hải quân

***226. La marine de guerre** / A. Sauvaire Jourdan.* - [S.l.] : Dccoopman, 1910. - 380p. ; 25cm

355.75/FV 3631

50 - MÔI TRƯỜNG. KHOA HỌC THIÊN NHIÊN...

***227. La France: Milieux physique et environment** / Yvette Veyret.* - Paris : Armand Colin, 2015. - 192p. ; 21cm

50+551/F 8496

61 - Y HỌC - Y TẾ

228. Y học quân sự: Tài liệu huấn luyện bác sĩ thuộc lực lượng dự bị động viên và sĩ quan dự bị */ Nguyễn Xuân Kiên chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 314tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

61:355/M 160784/M 160785/M 160786

7 - NGHỆ THUẬT

***229. Trò chuyện cùng nàng Mona Lisa** / Kathy Statzer; Diệp Thanh Trúc dịch.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 332tr. ; 23cm

7(N)/M 160717/M 160718

72 – Nghệ thuật kiến trúc

***230. Kiến trúc Trung Quốc** / Thái Yến Hâm; Ng.dịch: Trương Lệ Mai, Tăng Hồng Ngữ.* - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 170tr. ; 23cm

72(N414)/M 160769/M 160770

***231. Nhà ở Trung Quốc** / Đơn Đức Khải; Ng.dịch: Trần Thị Phương Liên, Trương Khiết Mi.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 159tr. ; 23cm

721/M 160763/M 160764

232. Những vấn đề mới của thành thị và đô thị hiện đại (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 116tr. ; 29cm

725/T 23469

75 - Nghệ thuật hội họa

***233. Hội họa Trung Quốc** / Lâm Từ; Tống Thị Quỳnh Hoa dịch.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 157tr. ; 23cm

75(N414)/M 160765/M 160766

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

234. Đốt đèn tìm lửa thơ: Những suy cảm / *Trần Quang Quý.* - H. : Văn học, 2014. - 207tr. ; 21cm

8(V)2/M 160681/M 160682/M 160683/MP 26146/MP 26147

235. Kim Dung giữa đời tôi: Toàn tập / *Vũ Đức Sao Biển.* - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 673tr. ; 24cm

8(V)/M 160733/M 160734/M 160735

236. Theo dòng thi ca: Thơ và lời bình / *Nguyễn Hữu Quý.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 183tr. ; 19cm

8(V)2/LC 13301/LC 13302

237. Thi nhân Việt Nam 1932 - 1941 / *Hoài Thanh, Hoài Chân.* - H. : Văn học, 2015. - 415tr. ; 19cm

8(V)+V11/M 160698/M 160699/M 160700/MP 26189/MP 26190/MP 26191

238. Thơ cần thiết cho ai / *Nguyễn Đức Tùng.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 256tr. ; 21cm

8(N712)/M 160977/M 160978/M 160979

9 - LỊCH SỬ

9(T) – Lịch sử thế giới

239. Thế giới trong 50 năm qua (1945 - 1995) và thế giới trong 25 năm tới (1996 - 2020) / *Nguyễn Cơ Thạch.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 119tr. ; 21cm

9(T)+327/76429/76430

9(V) – Lịch sử Việt Nam

240. Chiêm nghiệm chân lý / *Hồ Ngọc Sơn.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 403tr. ; 21cm

9(V)2+V24/76431/76432

241. Sài Gòn - đất và người / *Nguyễn Thanh Lợi.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 240tr. ; 24cm

9(VT2)/M 160761/M 160762

242. Phố phường Hà Nội xưa / *Hoàng Đạo Thuý.* - H. : Nxb. Hà Nội, 2015. - 178tr. ; 21cm

9(V-H)+380.2/M 160898/M 160899/M 160900

243. Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng tháng Tám (19.8.1945 - 19.8.2015) và quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2.9.1945 - 2.9.2015) / *Trần Hoài Trung chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 206tr. ; 19cm

9(V)2/76266/76267

9(N...) – Lịch sử từng nước ngoài

***244. Hà Nội cũ** / Doãn Kế Thiện.* - H. : Nxb. Hà Nội, 2015. - 117tr. ; 21cm
9(V-H)/M 160886/M 160887/M 160888

245. Lịch sử Hoa Kỳ: Dùng cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh */ Nguyễn Thái Yên Hương.* - H. : Giáo dục, 2015. - 207tr. ; 24cm
9(N711)/M 160750/M 160751

246. Liên bang Nga (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2014. - 205tr. ; 29cm
Q.1 : Lịch sử và hiện tại
9(N519.1)/T 23456

247. Sử học và một số vấn đề mới về Liên Xô, Stalin, Mao Trạch Đông (2010 - 2014). - H. : Viện Thông tin khoa học xã hội, 2013. - 166tr. ; 29cm
9/T 23470

***248. Hitler et la France** / Jean-Paul Cointet.* - Paris : Perrin, 2014. - 430p. ; 24cm
9(N521)(092)+9(N522)/FV 3628

***249. Ils ont fait la France** / Dimitri Casali, Fabien Tesson.* - Mayenne : L'express, 2014. - 203p. ; 20cm
9(N522)(092)/F 8486

***250. Quelle histoire pour la France?** / Dominique Borne.* - Paris : Gallimard, 2014. - 358p. ; 23cm
9(N522)/FV 3624

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

***251. Châu Âu 30 ngày đêm** / Vũ Đặng Quang Tùng.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 269tr. ; 19cm
91/M 160782/M 160783

252. Quá trẻ để chết - Hành trình nước Mỹ: Tự truyện - Du ký */ Đinh Hằng.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 215tr. ; 21cm
91+V24/M 160942/M 160943/M 160944

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

253. Anh phải sống: Tập truyện */ Khái Hưng, Nhất Linh.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 186tr. ; 21cm
V13/M 160980/M 160981/M 160982

254. Chinh phụ ngâm khúc */ Đặng Trần Côn; Vương Trọng dịch.* - H. : Văn học, 2015. - 149tr ; 21cm

V11/M 160695/M 160696/M 160697/MP 26172/MP 26173

255. Hà Nội lầm than: Phóng sự */ Trọng Lang.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 270tr. ; 21cm

V14/M 160992/M 160993/M 160994

256. Kép Tư Bền: Truyện ngắn */ Nguyễn Công Hoan.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 191tr. ; 21cm

V13/M 160825/M 160826/M 160827

257. Nắng trong vườn: Tập truyện ngắn */ Thạch Lam.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 159tr. ; 21cm

V13/M 160983/M 160984/M 160985

258. Tố Tâm */ Hoàng Ngọc Phách.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 154tr. ; 21cm

V13/M 160810/M 160811/M 160812

259. Vàng và máu */ Thế Lữ.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 191tr. ; 21cm

V13/M 160995/M 160996/M 160997

V2 – Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

260. Ai hát giữa rừng khuya */ Tchya Đái Đức Tuấn.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 214tr ; 21cm

V23/M 160841/M 160842/M 160843

261. Ba muốn nuôi con bằng sữa mẹ */ Trình Tuấn.* - H. : Thế giới, 2015. - 237tr. ; 21cm

V24/M 160925/M 160926/M 160927

262. Bến tầm phu: Tập truyện ngắn */ Hoàng Giá.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 172tr. ; 21cm

V23/LC 13262/LC 13263

263. Bóng đổ nơi chân sóng: Tạp văn */ Hoàng Việt Hằng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 175tr. ; 19cm

V25/LC 13293/LC 13294

264. Chiếc vòng tay kỳ lạ: Tập truyện ngắn */ Nông Quốc Lập.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 196tr. ; 19cm

V23/LC 13287/LC 13288

265. Chuyện bất ngờ: Tập truyện ngắn */ Hoàn Bình Trọng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 19cm

V23/LC 13303/LC 13304

266. Chuyện lạ trên đồi không tên: Tập truyện ngắn */ Chi Phan.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 175tr. ; 19cm

V23/LC 13309/LC 13310

267. Cô gái lơ lửng */ Nguyên Hương.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 243tr. ; 16cm

V23/M 160678/M 160679/M 160680/MP 26197/MP 26198

268. Còn lại gì cho nhau */ Nguyễn Hữu Tài.* - H. : Văn học, 2015. - 145tr. ; 20cm

V25/M 160701/M 160702/M 160703/MP 26199/MP 26200

269. Cựu thanh niên xung phong quận Long Biên làm theo lời Bác */ Vũ Thanh Sơn chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 322tr. ; 21cm

V24/LC 13266

270. Đi qua đồng cói: Tập truyện ngắn */ Vũ Thanh Lịch.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 203tr. ; 19cm

V23/LC 13285/LC 13286

271. Độc Đạo: Tiểu thuyết */ Lê Lâm.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 280tr. ; 21cm

V23/LC 13273/LC 13274

272. Đời thường xuôi ngược: Ký */ Lã Bá Tình.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 140tr. ; 19cm

V24/LC 13313/LC 13314

273. Đường về nhà */ Đinh Phương Linh.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 322tr. ; 21cm

V24+91/M 160819/M 160820/M 160821

274. Giấc mơ hạnh phúc */ Đặng Thiên Sơn tuyển chọn.* - H. : Văn học, 2015. - 219tr. ; 21cm

V25/M 160664/M 160665/M 160666

275. Góc khuất: Tiểu thuyết */ Dương Linh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 159tr. ; 22cm

V23/M 160930/M 160931/M 160932/M 160933

276. Hồn thơ kỷ niệm: Thơ */ Phạm Phúc Toại.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 226tr. ; 21cm

V21/M 160928/M 160929

277. Huyền thoại trong lòng đất */ Mã Thiện Đồng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 312tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/76365/76366

278. Lạc trong đêm liêu trai: Tản văn */ Nguyễn Thị Ngọc Hà.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 119tr. ; 19cm

V25/LC 13305/LC 13306

279. Lửa cho mỗi ngôi nhà: Bút ký */ Hà Nguyên Huyến.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 256tr. ; 19cm

V24/LC 13307/LC 13308

280. Lục bình đỏ: Tiểu thuyết */ Nguyễn Trọng Hùng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 19cm

V23/LC 13299/LC 13300

281. Miền sáng: Tập truyện ngắn */ Trịnh Thanh Phong.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 19cm

V23/LC 13277/LC 13278

282. Một chuyến đi: Ghi chép thời chiến */ Mái Thế Chính.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 19cm

V24/LC 13291/LC 13292

283. Ngày đông có nắng: Truyện ngắn */ Thùy Dương.* - H. : Văn học, 2015. - 200tr. ; 21cm

V23/M 160673/M 160674/M 160675/MP 26156/MP 26157

284. Ngõ hoa đào: Tập truyện ngắn */ Nguyễn Văn Học.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 212tr. ; 19cm

V23/LC 13275/LC 13276

285. Ngõ lỗ thủng: Tiểu thuyết */ Trung Trung Đỉnh.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 145tr. ; 21cm

V23/M 160948/M 160949/M 160950

286. Nhân tài và Ngọn lửa: Tiểu thuyết */ Vũ Oanh.* - Tái bản lần thứ 3. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 265tr. ; 20cm

V23/M 160704/M 160705/M 160706/MP 26201/MP 26202/MP 26203

287. Những bông hồng thép: Bút ký */ Nguyễn Sỹ Long.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - tr. ; 21cm

V24/LC 13181/LC 13182/76359/76360

288. Những giấc mơ biên thuỳ: Truyện và ký */ Ngô Tiến Mạnh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 207tr. ; 19cm

V24+V23/LC 13295/LC 13296

289. Những ngày thơ ấu chưa xa: Tiểu thuyết */ Nguyễn Duy Hiến.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 164tr. ; 19cm

V23/LC 13311/LC 13312

290. Rừng biên cương hoa nở: Tập truyện ngắn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 187tr. ; 21cm

T.2 V23/LC 13252/LC 13253

291. Sáng mãi phẩm chất bộ đội Cụ Hồ: Điển hình tiến tiến phong trào thi đua quyết thắng toàn quân giai đoạn 2010 - 2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. ; 21cm.. - (Tủ sách phòng Hồ Chí Minh)

T.15 - 339tr.

V24/LC 13163/LC 13164/76313/76314

T.16 - 335tr.

V24/LC 13165/LC 13166/76315/76316

292. Sương khói Tây Hồ: Bút ký và tản văn */ Đào Ngọc Du.* - H. : Hội nhà văn, 2014. - 176tr. ; 19cm

V24+V25/M 160692/M 160693/M 160694

293. Tháng ngày tôi sống với những người cộng sản */ Thanh Nghị.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 391tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/M 160787/M 160788

294. Thời trai trẻ: Tiểu thuyết */ Lê Xuân Khoa.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 271tr. ; 19cm

V23/LC 13289/LC 13290

295. Tiếng biển: Tiểu thuyết */ Nguyễn Văn Đệ.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 232tr. ; 21cm

V23/LC 13267/LC 13268

296. Trường Sa nơi trái tim gửi lại: Bút ký, phóng sự */ Trịnh Văn Dũng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 239tr. ; 21cm

V24/LC 13241/LC 13242

297. Ván bài lật ngửa: Tiểu thuyết */ Nguyễn Trương Thiên Lý.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. ; 23cm

T.1 - 894tr.

V23/M 160711/M 160712/M 160713

T.2 - 850tr.

V23/M 160714/M 160715/M 160716

298. Vòng cung Tây Huế: Hồi ký */ Phạm Hoạt.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 106tr. ; 21cm

V24/LC 13269/LC 13270

299. Vọng, mộng, không: Tập truyện cực ngắn */ Hoàng Long.* - H. : Văn học, 2015. - 190tr. ; 21cm

V23/M 160670/M 160671/M 160672/MP 26062/MP 26063

300. Vượt cạn: Tiểu thuyết */ Nguyễn Thị Thu Sương.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 319tr. ; 19cm

T.2

V23/LC 13315/LC 13316

Đ - SÁCH THIẾU NHI

301. Chó xanh lông dài */ Hwang Sun-mi; Thanh Châu dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 219tr. ; 19cm

ĐN(412.1)13=V/M 160998/M 160999/M 161000

302. Chuyện con ốc sên muốn biết tại sao nó chậm chạp */ Luis Sepúlveda; Bảo Chân dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 82tr. ; 20cm

ĐN(758)13=V/M 160945/M 160946/M 160947

303. Khu vườn đêm của Tom */ Philippa Pearce; Nguyễn Thị Hương Thảo dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 249tr. ; 21cm

ĐN(523)13=V/M 160853/M 160854/M 160855

304. Những người bạn ở thung lũng mặt trời mọc */ Hwang Sun-mi; Thanh Châu dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 162tr. ; 21cm

ĐN(412.1)13=V/M 160989/M 160990/M 160991

305. Pollyanna - Mặt trời bé con */ Eleanor H. Porter; Đào Ngọc Lam dịch.* - H. : Nxb. Hà Nội, 2015. - 254tr. ; 21cm

ĐN(711)13=V/M 160892/M 160893/M 160894

306. Theodore Boone - Vụ bắt cóc lúc nửa đêm */ John Grisham; Điệp Anh dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 235tr. ; 21cm

ĐN(711)13=V/M 160895/M 160896/M 160897

307. Trạm thu phí quái lạ */ Norton Juster; Lê Minh Đức dịch.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 294tr. ; 21cm

ĐN(711)13=V/M 160822/M 160823/M 160824

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Military history of the modern Middle East/ *Edited by Barry Rubin.*- London; NY., Routledge, 2015.

355 (N47)(09)/AV11820 – 23.

Trung Đông trong kỷ nguyên hiện đại đã và đang bị chi phối bởi các cuộc xung đột quân sự và xung đột vũ trang.

Trong nửa thế kỷ qua, khu vực này đã xảy ra bảy cuộc chiến tranh giữa Ảrập và Israel; ba cuộc chiến có sự tham gia của Irắc và hai cuộc chiến tranh khác tại Afganixtan; hay các cuộc nội chiến ở Lebanon, Lybi, Algeri, Yemen, Syri và giữa những người Palestin cũng như tình trạng bạo loạn ở một số nơi khác. Vài trong số các cuộc chiến đó, phải kể đến là cuộc chiến tranh Irắc và cuộc chiến tranh tại Afganistan – có sự can thiệp của Phương Tây.

Bộ sách: "Lịch sử Trung Đông hiện đại" của tác giả Barry Rubin gồm 4 tập, với 75 bài viết đề cập đến các cuộc xung đột từ trong quá khứ cho đến hiện tại và đặc biệt là xung đột quân sự.

Tập I, Sự hình thành của Trung Đông hiện đại: Giới thiệu sự phát triển quân sự ở Trung Đông từ nửa sau của giai đoạn Ottoman và những ảnh hưởng của châu Âu đối với khu vực này. Cuốn sách bao gồm viết về Trung Đông trong cuộc chiến tranh thế giới thứ hai và cuộc chiến tranh năm 1948 sau khi tuyên bố thành lập nhà nước Israel. Cũng trong tập này, bài của Eliezer Tauber "Thái độ chính trị của Rashid Rida trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất" đã đưa ra cái nhìn hiếm hoi về những suy tính trong một thời điểm mấu chốt và quan trọng của khu vực.

Tập II, Kỷ nguyên chủ nghĩa dân tộc (1956-1967): Tập trung vào thời kỳ đỉnh cao của chế độ dân chủ Ả rập trong khu vực ở thập kỷ 50 và 60. Đây là một trong những điểm nổi bật của lịch sử khi chế độ dân chủ Ả rập già nua. Kết quả tất yếu là chế độ Dân chủ Liên minh Ả rập và nguyên tắc quân sự đang được đánh giá là bị tách rời khỏi lịch sử của khu vực. Tập này cũng cũng đề cập đến cuộc chiến tranh của Ai cập chống lại Israel vào năm 1956 và 1967, và sơ bộ về cuộc nội chiến Yemen, mà sau đó trở thành cuộc chiến giữa Ai cập và Saudi Arabi.

Tập III, Những cuộc xung đột về tập tục và phe phái: Giới thiệu các cuộc đụng độ quy mô lớn chấn động trong khu vực vào thập kỷ 70, 80, 90. Đây cũng là thời kỳ mở đầu của các xung đột và tan rã giáo phái, mà sau này trở thành một đặc điểm nổi bật của lịch sử khu vực. Cùng các cuộc chiến tranh năm 1973 của Ả rập và Israel, Iran và Irắc và chiến tranh vùng Vịnh năm 1991, cùng hàng loạt các bài viết về cuộc nội chiến Lebanon.

Tập IV, Kỷ nguyên Hồi giáo (1979-2013): Đề cập đến sự xuất hiện của đạo Hồi như một rào cản chính trị ghê gớm và ảnh hưởng của nó đến các xung đột trong khu vực. Đồng thời, phân tích các khía cạnh quân sự và những nổ lực để lan tỏa cuộc cách mạng của người Hồi giáo cũng như tham vọng bá chủ quyền lực của Iran trong những thập niên qua.

2. Trung Quốc nhìn từ nhiều phía. - H. : Tri thức, 2015. - 538tr. ; 24cm

32(N414)/M 160752/M 160753

“Trung Quốc là một người khổng lồ đang ngủ. Hãy để nó nằm ngủ, bởi khi nó thức dậy nó sẽ làm cả thế giới ngạc nhiên”. Giờ đây, người khổng lồ đó đã thức dậy! Trước tiên là thương mại, sau đó là công nghệ và quân sự. Trung Quốc thực sự đang trở thành một siêu cường của thế giới.

Trong nhiều năm qua, người khổng lồ mang tên Trung Quốc dường như là tiêu điểm thu hút sự chú ý của toàn thế giới. Những bài viết, bình luận, xã luận… về sức trỗi dậy mạnh mẽ của quốc gia đông dân nhất thế giới này nhan nhản trên các mặt báo.

Để tả sự phát triển thần kỳ của Trung Quốc, người ta không tiếc lời giật các title lớn như: “Bước chuyển quyền lực thế giới đang diễn ra”, “Trung Quốc - một cường quốc đang nổi”, “Trung Quốc đang nhanh chóng trở thành một thế lực kinh tế toàn cầu” hay “Trung Quốc trở thành siêu cường khu vực và đang trở thành cường quốc thế giới”…

Nhà chính trị lỗi lạc Singapore - Cố Thủ tướng Lý Quang Diệu cũng đã từng nhận xét: “Trên phương diện kinh tế, có một sự chuyển dịch từ Ấn Độ Dương sang Thái Bình Dương và bạn có thể chứng kiến khối lượng hàng hóa vận chuyển tại các hải cảng Trung Quốc. Mọi chuyến vận tải đường biển đều cố gắng vươn tới hải cảng Trung Quốc”.

Ngày nay, Trung Quốc đang là nền kinh tế đứng thứ hai thế giới chỉ sau Hoa Kỳ. Sau hơn 30 năm tiến hành cải cách kinh tế, Trung Quốc giờ đây đã qua mặt Mỹ để trở thành quốc gia đứng đầu thế giới về phương diện tiêu thụ các mặt hàng nông nghiệp và công nghiệp cơ bản. Quốc gia đông dân nhất thế giới này đã đạt được một dấu mốc quan trọng trong quá trình hiện đại hóa, và sự trỗi dậy của kinh tế Trung Quốc đang tạo ra những tác động toàn cầu chẳng những về mặt kinh tế và môi trường mà còn ảnh hưởng đến các chính sách ngoại giao và quốc phòng. Trung Quốc giờ đây đã không còn là một nước đang phát triển nữa mà đang trở thành một siêu cường kinh tế và là một nước “đang viết nên lịch sử kinh tế thế giới”. Trung Quốc chính là “người chơi khổng lồ” trong nền kinh tế toàn cầu.

Tuy nhiên, nước này cũng sẽ đối mặt với những thách thức phát sinh từ tốc độ tăng trưởng “khủng khiếp” như vấn đề di dân từ nông thôn ra thành thị, tỉ lệ thất nghiệp cao và đặc biệt là nạn tham nhũng. Quốc gia đông dân nhất thế giới này cũng đang phải vật lộn với hàng loạt vấn đề như lạm phát gia tăng, tình trạng bong bóng của thị trường bất động dân, sự thiếu hụt các nguồn lực chính như dầu lửa, nước, điện và thép... Mới đây, nước này đã quyết định phá giá đồng nhân dân tệ để thúc đẩy sản xuất trong nước…. Với những nỗ lực hiệu quả giải quyết các vấn đề trên, không gì có thể cản được sự vươn dậy của người khổng lồ Trung Quốc. Và chắc chắn, nước này đang vững bước tiến tới vị trí một siêu cường.

Để có thêm cái nhìn nhiều chiều về quốc gia này, Nhà xuất bản Tri thức trân trọng giới thiệu cuốn sách ***“Trung Quốc nhìn từ nhiều phía”***. Sách tập hợp các bài viết của một số học giả và nhà nghiên cứu ở trong và ngoài nước, nội dung chủ yếu tập trung vào sự trỗi dậy của Trung Quốc và những ảnh hưởng có thể có của nó trong các mối quan hệ quốc tế và khu vực hiện nay. Nhà xuất bản đã cố gắng tôn trọng cách lý giải riêng của tác giả về các vấn đề được đề cập đến trong cuốn sách nên bạn đọc hãy đón nhận nó như một tài liệu tham khảo với tinh thần phê phán và khai phóng.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

3. Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập: Sách chuyên khảo / *Chủ biên: Phạm Minh Hạc, Thái Duy Tiên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 279tr. ; 21cm

301(V)/76384/76385

Định hướng giá trị là một khía cạnh của giá trị, nhưng giữ vai trò rất quan trọng trong nghiên cứu về con người. Ở Việt Nam, việc nghiên cứu giá trị, định hướng giá trị của người Việt Nam đã được tiến hành khá sớm, trong đó có hai công trình của Đào Duy Anh và Nguyễn Văn Huyên là có hệ thống và công phu hơn cả. Nhưng sau đó một thời gian dài, hướng nghiên cứu này đã không được triển khai.

Để giúp bạn đọc có thêm tài liệu nghiên cứu, tham khảo về vấn đề rộng lớn và quan trọng này, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật tái bản cuốn sách ***Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập*** do Giáo sư, Viện sĩ Phạm Minh Hạc và Giáo sư, Tiến sĩ Khoa học Thái Duy Tuyên làm chủ biên cùng với tập thể tác giả đang công tác tại Viện Khoa học giáo dục Việt Nam biên soạn.

Đây là kết quả nghiên cứu nhiều năm của các tác giả về vấn đề *"Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập"* trong khuôn khổ các chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước KX.07 (1991-1995), KHXH.04 (1996-2000), KX.05 (2001-2005) và kết quả của sự hợp tác quốc tế về *"Điều tra định hướng giá trị thế giới"* do Viện Nghiên cứu xã hội Đại học Michigan (Mỹ) tiến hành tại Việt Nam (2001).

Nội dung cuốn sách gồm ba chương:

1) Tổng quan tình hình nghiên cứu giá trị và định hướng giá trị: Các tác giả đi sâu tìm hiểu khoa học về giá trị và kết quả nghiên cứu giá trị, định hướng giá trị.

2) Điều tra, khảo sát định hướng giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập: Chương 2 tác giả nghiên cứu cơ sở lí luận xây dựng bộ công cụ điều tra và cấu trúc bộ công cụ điều tra, tổ chức điều tra khảo sát.

3) Xử lí các số liệu điều tra: Chương này tác giả giới thiệu sơ lược về nội dung, đối tượng điều tra, kĩ thuật xử lí kết quả điều tra và kết quả nghiên cứu.

Ngoài ra, cuốn sách còn có hai phụ lục là kết quả điều tra với nhiều đối tượng khác nhau trong tầng lớp nhân dân Việt Nam. Các tác giả thực hiện điều tra, khảo sát trong giai đoạn 1991-2005, do vậy, những số liệu, thông tin và những đánh giá trong cuốn sách chỉ dừng ở năm 2005 nhằm phục vụ cho các chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước trong giai đoạn này.

Cuốn sách góp phần vào công cuộc phát triển khoa học xã hội - nhân văn nước nhà trong thời kỳ đổi mới, giúp ích cho bạn đọc trong nghiên cứu giảng dạy và học tập cũng như trong công tác quản lý xã hội.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.